

Số: 23/2025/QĐST-HNGĐ

Vị Thủy, ngày 28 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 17/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Trần Văn G; sinh năm: 1975; địa chỉ: Ấp C, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang.

- *Bị đơn*: Bà Ngô Thị Ú; sinh năm: 1985; địa chỉ: Ấp C, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Văn G và bà Ngô Thị Ú thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số: 037/2004 ngày 21/7/2004 của Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ, chồng ông Trần Văn G và bà Ngô Thị Ú có 02 (hai) con chung tên Trần Quốc T, sinh ngày 11/6/2004 và Trần Thị Cát T1, sinh ngày 07/11/2017. Bà Ngô Thị Ú được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trần Thị Cát T1, sinh ngày 07/11/2017. Đối với con chung Trần Quốc T đã đủ 18 tuổi, không thuộc trường hợp mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về cấp dưỡng cho con: Ông Trần Văn G chưa phải cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Trần Văn G tự nguyện nộp số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Khấu trừ số tiền tạm ứng án phí ông Trần Văn G đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0009104 ngày 10/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang. Ông Trần Văn G được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Vị Thủy;
- Chi cục THADS huyện Vị Thủy;
- UBND cấp xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Võ Thị Ánh Trúc